***Thứ ba ngày 26 tháng 9 năm 2023***

**TOÁN**

**-17-**

**BẢNG CỘNG CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 20 (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng****:*

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 và thành lập Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Vận dụng Bảng cộng (tra cứu Bảng cộng) trong thực hành tính nhẩm (chưa yêu cầu HS ngay lập tóc phải học thuộc lòng Bảng cộng).

***2. Năng lực, phẩm chất***

- Thông qua việc tiếp cận một số tình huống đơn giản để nhận biết về cách tìm kết quả từng phép cộng và thành lập Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán

học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

***1. Giáo viên***: Máy tính, tivi. Các que tính, các chấm tròn, các thẻ phép tính.

***2. Học sinh***: vở Toán, dụng cụ học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Khởi động**: (5 phút)  - HS chơi trò chơi “Xây cầu”, để tìm kết quả của các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 đã học.  - Vừa rồi lớp mình đã cùng nhau thực hiện các phép tính cộng ( có nhớ) trong phạm vi 20 và để dễ dàng thực hiện các phép tính cộng cũng như ghi nhớ được bảng cộng chúng mình sẽ cùng nhau vào bài học hôm nay.  **II. Hình thành kiến thức mới (15 phút)**  - GV tổ chức cho HS tự tìm kết quả từng phép tính dưới dạng trò chơi theo nhóm : Bạn A: rút một thẻ; đọc phép tính, đố bạn B nêu kết quả phép tính (có thể viết kết quả ra bên cạnh hoặc mặt sau). Mỗi bạn trong nhóm thông báo kết quả tính của mình và ghi lại vào bảng nhóm.  - GV phối hợp thao tác cùng với HS, gắn từng thẻ phép tính lên bảng để tạo thành Bảng cộng như SGK, đồng thời HS xếp các thẻ thành một Bảng cộng trước mặt.  (VD: yêu cầu HS sắp xếp các phép tính có số hạng thứ nhất là số 9 thành một cột, tương tự thế với các phép tính có số hạng đầu tiên lần lượt là 8,7,6,5,4,3…  - GV giới thiệu Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 và hướng dẫn HS đọc các phép tính trong Bảng.  - GV hướng dẫn HS nhận xét về đặc điếm của các phép cộng trong từng dòng hoặc từng cột và ghi nhớ Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20:  + Nhận xét các số hạng thứ nhất trong từng cột.  + Nhận xét số hạng thứ hai trong từng cột  + Nhận xét kết quả của từng phép tính trong từng cột  - GV yêu cầu HS đưa ra phép cộng và đố nhau tìm kết quả (làm theo nhóm bàn).  - GV tổng kết: Có thể nói:  + Cột thứ nhất được coi là: Bảng 9 cộng với một số.  + Cột thứ hai được coi là: Bảng 8 cộng với một số.  + Cột thứ ba được coi là: Bảng 7 cộng với một số.  + Cột thứ tám được coi là: Bảng 2 cộng với một số.  -GV hướng dẫn HS tập sử dụng bảng cộng và tiến tới ghi nhớ Bảng cộng theo các bước:  + Yêu cầu từng bạn đọc thầm Bảng cộng.  + Hai bạn kiểm tra nhau: một bạn đọc phép tính, bạn kia kiểm tra và sửa cho bạn.  + Để củng cố kết quả tính trong Bảng cộng, chúng mình sẽ làm các bài tìm kết quả phép tính  **III. Luyện tập, thực hành (10 phút)**  ***Bài 1/ 24:*** Tính nhẩm  - GV y/c cả lớp đọc thầm đề bài  - Gọi HS đọc đề bài  - GV yêu cầu cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (có thể sử dụng Bảng cộng để tìm kết quả).  **-** Đổi vở đặt câu hỏi cho nhau, đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính.  **-** Ở câu b), GV đặt câu hỏi :  + Các số trong phép tính cộng ở mỗi cột có gì đặc biệt  - Tương tự các phép tính ở phần b, lấy thêm ví dụ tương ứng  - **GV chốt**: đây là tính chất giao hoán của phép cộng: Trong phép cộng khi đổi chỗ các số hạng thì tổng không thay đổi.  **IV. Củng cố, dặn dò (3 phút)**  - Hôm nay học bài gì?  - Các em thích nhất điều gì trong tiết học hôm nay ?  - GV yêu cầu HS về học thuộc bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. | - HS chơi  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm tham gia trò chơi đố bạn và ghi lại vào bảng nhóm  -HS sắp xếp các thẻ thành Bảng cộng thành từng cột theo hướng dẫn cùa GV:  9+2  9+3 8+3  9+4 8+4 7+4  9+5 8+5 7+5 6+5  …  -HS lắng nghe và đọc theo  -Hs trả lời theo câu hỏi của GV:  + Các số hạng thứ nhất ở từng cột giống nhau  + Các số hạng thứ hai tăng dần 1 đơn vị.  + Kết quả từng cột cũng tăng dần 1 đơn vị  -HS đố nhau theo nhóm bàn  -HS nghe và quan sát theo chỉ dẫn của GV trên máy chiếu.  -HS làm theo hướng dẫn của GV  - HS đọc đề bài.  - HS làm cá nhân vào vở BT.  - HS đổi vở cho bạn và kiểm tra kết quả cho nhau.  - HS nhận xét.  - Các số trong phép tính cộng đổi chỗ cho nhau và kết quả trong 2 phép tính đều giống nhau  - HS lấy thêm ví dụ tương tự: 9 + 3 = 12; 8 + 5 = 13; ... |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

……………………………………………………………………………………….

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Thứ tư ngày 27 tháng 9 năm 2023***

**TOÁN**

**-18-**

**BẢNG CỘNG CÓ NHỚ TRONG PHẠM VI 20 (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Kiến thức, kĩ năng****:*

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 dựa vào Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày trong gia đình, cộng đồng.

***2. Năng lực, phẩm chất***

- Thông qua việc tiếp cận một số tình huống đơn giản để nhận biết về cách tìm kết quả từng phép cộng và thành lập Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20, HS có cơ hội được phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

- Thông qua việc thao tác với que tính hoặc các chấm tròn, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

***1. Giáo viên***: Máy tính, tivi. Các que tính, các chấm tròn, các thẻ phép tính.

***2. Học sinh***: vở Toán, dụng cụ học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Khởi động**:  - HS chia sẻ các tình huống có phép cộng trong thực tế gắn với gia đình em. Hoặc chơi trò chơi “Mảnh ghép ” để tìm kết quả của các phép cộng trong phạm vi 20 đã học.  - Giới thiệu bài: Vận dụng bảng cộng các em đã lập được trong tiết học trước để làm tốt các bài tập hôm nay.  **II. Luyện tập, thực hành**  **BT2**:  - GV yêu cầu HS đọc và nêu yêu cầu bài  - GV hướng dẫn HS làm bài: Yêu cầu Hs quan sát số ghi trên mỗi mái nhà chính là kết quả của phép cộng tương ứng. Hs quan sát bảng cộng và tìm phép cộng còn thiếu.  - GV yêu cầu HS làm xong đổi chéo vở cùng kiểm tra.  - GV gọi 3-4 HS chia sẻ kết quả trước lớp.  Đáp án: Các phép tính còn thiếu là  5+6=11 2 + 9 =11  4+8=12 7+5=12 5+7=12  4+9=13; 7+6 =13; 8+5 =13; 5+8=13  5+9 =14; 8 +6 =14; 6+8=14; 7+7=14  8+7 =15 9 +6 =15 6 +9 =15  8+8=16 7+9 =16 9+7=16  *? Để điền đúng phép cộng trong từng ngôi nhà em làm ntn ?*  - GV nhận xét, tuyên dương các bạn làm đúng.  **BT3**:  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  + Bài toán cho biết gì?  + Nêu yêu cầu bài toán?  - Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đưa ra cách làm.  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày.  - Gọi các nhóm khác nhận xét.  ? Để làm tốt bài 3 em làm theo mấy bước?  - GV nhận xét goi HS lên viết phép tính.  **III. Hoạt động vận dụng**  **-**Yêu cầu HS nêu ra 1 số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.  - Gọi HS nêu trước lớp  **IV. Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em học thêm được điều gì?  - GV yêu cầu HS tìm thêm các tình huống có liên quan đến phép cộng trong PV 20.  - GV nhận xét tiết học, chuẩn bị bài sau. | - HS tham gia chơi  - HS đọc đề bài  - Hs làm cá nhân vào vở BT.  - Hs đổi vở kiểm tra kết quả cho nhau.  - HS chia sẻ.  - Cần thực hiện tính nhẩm nhanh và nhớ bảng cộng.  + Cho biết vườn nhà Tùng có 7 cây na và 9 câu xoài.  + Tìm tổng số cây trong vườn nhà Tùng.  - HS thảo luận  - Đại diện nhóm trình bày đưa ra các ý tưởng của nhóm.  - Hs nhận xét.  - Phép tính: 9 + 7 = 16  - Trả lời: Vườn nhà Tùng có tất cả 16 cây na và cây xoài.  - Làm theo 2 bước.  Bước 1: Đọc kĩ đề toán và xác định yêu cầu bài toán.  Bước 2: Lập phép tính phù hợp với bài toá  - HS tìm.  - HS chia sẻ.  - HS nhắc lại  - HS lắng nghe |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

……………………………………………………………………………………….